1. Sử dụng thẻ nào để hiển thị một chuỗi trong Thymeleaf ?

a. th:text

b. th:src

c. th:name

d. th:id

2. Sử dụng thẻ nào để hiển thị liên kết ?

a. th:text

b. th:src

c. th:name

d. th:href

3. Cú pháp để lấy ra giá trị x là gì ?

a. {{x}}

b. @{x}

c. ${x}

d. x

4. th:each được sử dụng trong trường hợp nào ?

a. Kiểm tra biểu thức điều kiện

b. Để lặp lại một biểu thức

c. Khai báo biến

d. Gán giá trị của biến

5. th:with được sử dụng để làm gì ?

a. Kiểm tra biểu thức điều kiện

b. Để lặp lại một biểu thức

c**.** Khai báo biến

d. Lấy giá trị của một biến

6. Kết luận nào sau đây không đúng khi nói về Spring Boot

a. Spring Boot là giải pháp cho việc cấu hình một project độc lập của Spring.

b. Spring Boot giúp cho việc bắt đầu một dự án Spring trở lên dễ dàng và nhanh chóng.

c. Cung cấp ra các ứng dụng đã được cấu hình và đóng gói đầy đủ có thể chạy độc lập.

d. Cung cấp các cấu hình để lập trình viên có thể tùy chỉnh dự án bằng file Java

7. Phần views của dự án Spring Boot được mặc định đặt ở đâu?

a. thư mục view/WEB-INF

b. thư mục templates

c. thư mục static

d. thư mục web

8. Kết luận nào sau đây đúng về Bean trong Spring Boot

a. Spring Boot tự tạo Bean với các Anotation như Component, Service

b. Lập trình viên cần tạo Bean trong file cấu hình

c. Trong Spring Boot không có Bean

d. Không có đáp án đúng

9. Cấu hình nào trong Spring Boot dùng để kết nối CSDL

a. spring.datasource

b. spring.jpa

c. spring.resource

d. spring.datasource.static

10. Endpoint nào của Spring Boot Actuator được sử dụng để Lấy tình trạng ứng dụng gồm đang hoạt động, đã dừng, dung lượng ổ cứng total, free.

a. /autoconfig

b. /beans

c. /health

d. /shutdown

11. Để lấy được giá trị của id trên mapping dưới đây chúng ta cần sử dụng annotation nào ?

@RequestMapping(value = "/view-product/{id}")

public String viewProduct(@PathVariable Long id, Model model) {

Product product = productService.get(id);

model.addAttribute("product", product);

return "ProductView";

}

a. @RequestParam Long id

b. @PathVariable Long id

c. @RequestRespone String id

d. @RequestHeader String id

12. Cú pháp nào sau đây để lấy giá trị của một parameter ?

**a**. @RequestParam Long id

b. @PathVariable Long id

c. @RequestRespone String id

d. @RequestHeader String id

13. Có bao nhiêu loại annotation Mapping ?

a. 4

b. 5

c. 6

d. 7

14. Phương thức nào của ModelMap để truyền dữ liệu từ controller sang view

a. addAttribute()

b. addModel()

c. setAttribute()

d. setModel()

15. \*\* đại diện cho điều gì trong đoạn đường dẫn?

a. Đại diện cho 0 hoặc nhiều ký tự trong đường đẫn

b. Đại diện cho 0 hoặc nhiều đoạn đường dẫn

c. Đại diện cho một ký tự

d. Tất cả các đáp án trên đều đúng